

Bản án số: 100/2018/HS-ST
Ngày 11 – 6 – 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Hoài Ân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Đức Thắng.

Bà Trần Thị Mỹ Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Cúc – Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:

Ông Quách Quang Bảo - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 97/2018/TLST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 322/2018/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đường Minh H (tên gọi khác: Hữu H), sinh năm 1995; tại Cà Mau; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: khóm 4, phường M, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đường Minh Hồng và bà Nguyễn Thị Hòa; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 17/9/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt 01 năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 140 của Bộ luật Hình sự năm 1999, chấp hành xong bản án ngày 23/6/2015 đến nay đã được xóa án tích; bị bắt truy nã và tạm giữ từ ngày 01/3/2018, chuyển tạm giam từ ngày 04/3/2018 cho đến nay (có mặt).

Bị hại: Chị Nguyễn Kim T, sinh năm 1982; nơi cư trú: ấp Cái Tràm A, thị trấn H, huyện B, tỉnh Bạc Liêu; chỗ ở hiện nay: khóm 7, phường M, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 28/8/2017, Nguyễn Văn Nam điều khiển xe mô tô hiệu Nouvo, biển số 69B1-106.31 chở Đường Minh H ngồi phía sau phát hiện chị Nguyễn Kim T đang chạy xe trên cầu Gành Hào từ hướng phường 7 qua phường M, thành phố Cà Mau để 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus trong túi quần nhưng bị nhô cao ra bên ngoài nên Nam nảy sinh ý định giật lấy điện thoại trên và chỉ cho H thấy, H kêu Nam chạy bám theo khi nào có điều kiện thì sẽ giật. Khi chị T chạy xuống dốc cầu và rẽ vòng lại theo hướng lên cầu Gành Hào đến đoạn đường trước cửa nhà số 130C, đường Nguyễn Tất Thành, khóm 7, phường M, Nam chạy xe áp sát để H giật lấy điện thoại của chị T. Sau khi giật được tài sản, Nam tăng tốc xe chạy tẩu thoát và H kiểm tra điện thoại phát hiện phía trong ốp lưng điện thoại có 01 thẻ ATM, 01 giấy biên lai chuyển tiền nên rút bỏ thẻ ATM cùng giấy biên lai trên còn điện thoại H đem bán cho người tên Vũ ở quán cà phê.com phường M, thành phố Cà Mau với giá 1.000.000đ. Sau đó, H chia cho Nam 500.000đ và giữ lại 500.000đ để tiêu xài cá nhân. Đối với chị T, sau khi bị cướp giật tài sản đã đến Công an phường M, Tp.Cà Mau trình báo.

Tại Kết luận định giá tài sản số 152/KL-HĐĐG ngày 04/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Cà Mau kết luận: tính vào thời điểm tháng 8/2017, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus giá trị còn lại là 60%, có trị giá là: 20.000.000đ x 60% = 12.000.000đ.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trích xuất Camera an ninh ngày 29/8/2017 thể hiện có hai thanh niên chạy xe Nouvo 4 giống như chị T mô tả và bắt được Nguyễn Văn Nam, Nam thừa nhận cùng H cướp giật điện thoại của chị T. Do H bỏ trốn nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau cho Nam nhận dạng qua ảnh đối với H, kết quả Nam nhận dạng được H chính là người cùng Nam giật điện thoại của chị T. Ngày 15/01/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau ra quyết định truy nã đối với H đến ngày 01/3/2018, bắt được H và quá trình điều tra, H hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Cáo trạng số: 100/CT-VKS ngày 09/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau đã truy tố bị cáo Đường Minh H về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo H. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội cướp giật tài sản và áp dụng khoản điểm d khoản 2 Điều 136, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù; Về xử lý vật chứng, tài sản đã thu hồi và trả cho bị hại, hiện bị hại không đặt ra yêu cầu gì nên không xem xét. Đối với hành vi của Nam cùng với H cướp giật tài sản đã được truy tố bằng bản Cáo trạng số: 65/CT-VKS ngày 13/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau nên không xử lý trong vụ án này. Đối với người tên Vũ mua điện thoại của Nam và H cướp giật được của chị T, do không xác định được họ, địa chỉ cụ thể nên chưa làm việc được. Do đó, Kiểm sát viên đề nghị tách ra giao Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ có căn cứ xử lý sau; Về án phí xử theo quy định.

Đối với bị cáo khai nhận Cáo trạng truy tố là đúng hành vi bị cáo đã thực hiện, không oan sai. Bị cáo chính là người giật lấy điện thoại của chị T và mang đi bán để lấy tiền tiêu xài cá nhân. Nay bị cáo thấy được việc làm của bị cáo là sai, vi phạm pháp luật nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng, bị hại đã được triệu tập hợp lệ song do bận công việc gia đình nên xin vắng mặt trong các lần Tòa án xét xử vụ án. Xét thấy, việc vắng mặt của bị hại không gây trở ngại cho việc xét xử nên chấp nhận.

Đối với hành vi của Nam cùng bị cáo cướp giật tài sản đã được truy tố bằng bản Cáo trạng số: 65/CT-VKS ngày 13/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý trong cùng vụ án.

Đối với người tên Vũ mua điện thoại của Nam và bị cáo, do không xác định được họ, địa chỉ cụ thể nên chưa làm việc được. Do đó, Kiểm sát viên đề nghị tách ra giao Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ có căn cứ xử lý sau là phù hợp.

[2] Xuất phát từ lối sống buông thả, chây lười lao động nên vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 28/8/2017, tại đoạn đường Nguyễn Tất Thành thuộc khóm 7, phường M, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau Nguyễn Văn Nam đã điều khiển xe mô tô hiệu Nouvo màu đỏ đen, biển số 69B1-106.31 chở bị cáo Đường Minh H ngồi phía sau, cho xe chạy áp sát vào xe của bị hại để bị cáo H dùng tay giật lấy điện thoại di động hiệu Iphone 6 plus của bị hại và tăng ga xe bỏ chạy, tổng giá trị tài sản bị cáo H cùng Nam chiếm đoạt là 12.000.000đ (mười hai triệu đồng).

Hành vi dùng xe mô tô để thực hiện việc cướp giật tài sản của bị hại rồi nhanh chóng tẩu thoát của Nam và bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo biết được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Căn cứ vào hướng dẫn tại tiểu mục 2 Mục I Nghị quyết số 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/4/2003 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì việc Nam cùng bị cáo dùng xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ để sử dụng làm phương tiện thực hiện tội phạm được xem là dùng thủ đoạn nguy hiểm. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 136 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố bị cáo là có căn cứ.

[3] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, thấy rằng hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội chỉ vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo không kể đến tính mạng, sức khỏe của người khác đã cùng với nam điều khiển xe mô tô áp sát xe của bị hại để giật lấy tài sản và sau khi có được tài sản, Nam tăng ga cùng bị cáo nhanh chóng tẩu thoát nhằm tránh khỏi sự truy hô, vây bắt của bị hại cũng như quần chúng nhân dân điều đó thể hiện sự liều lĩnh, táo bạo, quyết tâm thực hiện tội phạm đến cùng và ý thức xem thường pháp luật của bị cáo. Trong vụ án này, tuy Nam cùng bị cáo có bàn tính trước việc thực hiện tội phạm nhưng việc bàn tính này chỉ mang tính bộc phát, không có phân công trước vai trò, nhiệm vụ của từng người nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Hiện hành vi của Nam cũng đã bị truy tố ở vụ án khác. Tuy nhiên, tình hình tội phạm về cướp, cướp giật tài sản hiện nay diễn ra hết sức phức tạp, phương thức thực hiện rất tinh vi, xảo quyệt, tội phạm trẻ hóa ngày càng cao và có chiều hướng gia tăng,

việc phòng và chống loại tội phạm này đang gặp rất nhiều khó khăn, nguy hiểm. Chính vì lẽ đó, cần phải xử lý thật nghiêm hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nhưng quá trình điều tra, bị cáo đã bỏ trốn gây khó khăn và cản trở công tác điều tra, truy tố của các Cơ quan tiến hành tố tụng. Hơn nữa, vào ngày 17/9/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xử phạt 01 năm tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 140 của Bộ luật Hình sự năm 1999, chấp hành xong bản án ngày 23/6/2015 đến nay tuy đã được xóa án tích nhưng xét về nhân thân, bị cáo có nhân thân không tốt.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, thành thật khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 cho bị cáo là phù hợp.

Với đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử thấy rằng việc yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo tại phiên tòa chưa tương xứng với hành vi, hậu quả mà bị cáo đã thực hiện nên mức hình phạt của Kiểm sát viên đề nghị có căn cứ chấp nhận.

[5] Về vật chứng của vụ án là chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 plus đã thu hồi và trao trả cho bị hại, nên không đặt ra xem xét. Riêng xe mô tô hiệu Nouvo màu đỏ đen, biển số 69B1-106.31 của Nam dùng để cướp giật tài sản cùng bị cáo hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau đang tạm giữ trong vụ án khác nên không đề cập xử lý. Đối với số tiền thu lợi bất chính từ việc bán điện thoại, do không làm việc được với tên Vũ nên chưa xác định cụ thể số tiền là bao nhiêu nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[6] Về trách nhiệm dân sự, bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí, bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 136, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Đường Minh H (Hữu H) phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt bị cáo Đường Minh H (Hữu H) 04 (bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/3/2018.

2. Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo Đường Minh H (Hữu H) phải nộp số tiền là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng – chưa nộp).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- VKSND Tp.Cà Mau;
- Nhà tạm giữ CATP.Cà Mau;
- Lưu hồ sơ; Văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)
Lâm Hoài Ân